

Số: /2022/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 07 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ Quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết ban hành Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 262/BC-BVHXH ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khóa XVI, Kỳ họp thứ mười thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2022, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 và thay thế Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số nội dung về mức hỗ trợ, các khoản đóng góp, chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp quản lý đối tượng cai nghiện ma túy; chế độ hỗ trợ đối với cán bộ viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Tài chính; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP. TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh, Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Cường

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy
và người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm
2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy, người trực tiếp quản lý đối tượng cai nghiện ma túy, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung, mức hỗ trợ khác không quy định tại Quy định này thì thực hiện bằng mức chi tại Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy.

2. Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các cơ sở cai nghiện ma túy.

3. Người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Điều 3. Nguồn kinh phí

- a) Nguồn ngân sách tỉnh;
- b) Nguồn vốn hợp pháp khác.

Chương II**NỘI DUNG, MỨC HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI CAI NGHIỆN MA TÚY, NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC CAI NGHIỆN MA TÚY****Điều 4. Nội dung, mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy bắt buộc**

1. Người cai nghiện ma túy bắt buộc được hỗ trợ tiền ăn bằng 0,8 mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Ngày lễ, tết dương lịch được hỗ trợ tiền ăn tăng thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày tết nguyên đán được hỗ trợ tăng thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường. Chế độ tiền ăn đối với người cai nghiện bị ốm do giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, tối thiểu bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

2. Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân: 0,9 mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.

3. Hỗ trợ quần áo đối với người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trở về địa phương cư trú: 400.000 đồng/bộ/người.

4. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập, lao động: 150.000 đồng/người/năm.

Điều 5. Nội dung, mức chi hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện và quản lý sau cai nghiện ma túy

1. Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập được hỗ trợ tiền ăn, tiền quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 80% mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.

2. Mức chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội; quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã: 0,4 mức lương cơ sở/người/tháng (căn cứ số lượng người nghiện có hồ sơ quản lý hàng năm trên địa bàn, UBND cấp xã phân công từ 01 đến 03 người trực tiếp theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, cụ thể: Xã, phường, thị trấn có dưới 50 người nghiện được bố trí 01 người theo dõi, quản lý; có từ 50 đến dưới 100 người nghiện được bố trí 02 người theo dõi, quản lý; có từ 100 người nghiện trở lên được bố trí 03 người theo dõi, quản lý).

Điều 6. Hỗ trợ đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy

1. Viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cơ sở điều trị bằng thuốc Methadone do cơ quan có thẩm quyền quyết định trên địa bàn tỉnh Lào Cai được hỗ trợ bằng 1,0 mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

2. Viên chức, người lao động được hưởng hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này là người đang được hưởng trợ cấp đặc thù, phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ Quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc

tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

3. Không hỗ trợ đối với viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng có thời hạn dưới 6 tháng; được điều động, biệt phái thời hạn dưới 06 tháng; thời gian đi học tập ở trong nước liên tục trên 3 tháng, không trực tiếp làm chuyên môn; thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên; thời gian nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; thời gian tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác hoặc đình chỉ làm chuyên môn từ 1 tháng trở lên; thời gian được cơ quan có thẩm quyền điều động đi công tác, làm việc không trực tiếp làm chuyên môn liên tục từ 01 tháng trở lên.

4. Thời gian chi trả hỗ trợ: Trả cùng kỳ lương hàng tháng.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Tổ chức thực hiện: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì Ủy ban nhân dân tỉnh giao sở ngành chuyên môn có trách nhiệm tham mưu cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung theo đúng quy định hiện hành./.